

TẬP CHU' KINH LỄ SÁM NGHI

QUYỀN HẠ

Bài kệ vãng sinh lễ tán một quyển khuyên tất cả chúng sinh nguyện sinh về nước của Phật A-di-dà ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Kệ sáu thời lễ tán, chỉ nương theo kinh Đại thừa và các vị như Ngài Long Thọ, Thiên Thủ ở cõi này, đã gom lê tán vãng sinh lại một chỗ, chia làm sáu thời, chỉ muốn luôn luôn giữ mình trong chánh niệm giúp thành tựu lợi ích cho sự vãng sinh, cũng nguyện hiểu ngộ những điều chưa nghe ở thời xa xưa, là những thứ gì?

Thứ nhất y vào sự tán thán Di-đà qua mươi hai hào quang và sự khuyến xưng danh, lễ Phật nhất định vãng sinh nước kia của Đức Phật Thích-ca và mươi phương Chư Phật gồm mươi chín lạy nên hành lễ lúc mặt trời lặn.

Thứ hai chỉ nương kinh Đại Thừa, chọn lựa những văn thiết yếu để làm kệ lê tán gần hai mươi ba lạy, nên hành lễ vào đầu đêm.

Thứ ba nương nơi kệ lê tán nguyện vãng sinh của Ngài Long Thọ Bồ-tát gồm mươi sáu lạy, nên hành lễ vào giữa đêm.

Thứ tư nương nơi kệ lê tán nguyện vãng sinh của Ngài Thiên Thủ Bồ-tát, gồm hai mươi lạy nên hành lễ vào cuối đêm.

Thứ năm nương nơi bài kệ lê tán nguyện vãng sinh của Pháp sư Ngạn Tông gồm hai mươi hai lạy nên hành lễ vào sáng sớm.

Thứ sáu y nơi bài kệ lê tán nguyện vãng sinh của Ngài Thiện Đạo, ở trong Thập Lục Quán có hai mươi lạy hành lễ vào giờ Ngọ.

Hỏi: Nay muốn khuyên người cầu vãng sinh, chưa biết thì làm sao tâm khởi hạnh tác nghiệp để được vãng sinh nước kia?

Đáp: Nếu muốn sinh nước kia như kinh Quán nói; Trước phải đầy đủ ba tâm ắt được vãng sinh.

Những gì là ba:

1. Tâm chí thành gọi là thân thì lễ bái Đức Phật kia, miệng thì tán thán, xưng dương Đức Phật kia, ý thì chuyên niệm quán sát Đức Phật kia, nếu tam nghiệp khởi lên đều chân thật gọi là tâm chí thành.

2. Tâm soi xét tức là tín tâm chân thật, tin biết tự thân có đầy đủ các phiền não, phàm phu thiện căn mỏng manh, ít ỏi nên bị lưu truyền trong ba cõi, không ra khỏi nhà lửa. Nay tin rằng: Bổn nguyện rộng lớn của Phật Di-đà và xưng danh hiệu dưới đến mười niệm nhất định được vãng sinh, cho đến một niệm không có tâm nghi ngờ nên gọi là tâm soi xét.

3. Tâm Hồi hướng phát nguyện tức là đem tất cả thiện căn đã làm đều Hồi hướng nguyện vãng sinh, nên gọi là tâm Hồi hướng phát nguyện. Đây đủ ba tâm này là nhất định được vãng sinh. Nếu thiếu một tâm tức không được vãng sinh như trong kinh Quán nói đầy đủ nên biết.

Lại như luận Tịnh độ của Ngài Thiên Thân nói rằng: Nếu có người nguyện sinh về nước kia, khuyên tu năm niệm môn, nếu năm môn đầy đủ nhất định được vãng sinh. Cái gì là năm?

1. Thân nghiệp lễ bái môn nghĩa là một lòng chuyên tâm chí thành cung kính chắp tay đem hương hoa cúng dường, lễ bái Đức Phật A-di-đà. Lễ tức là chuyên tâm lễ bái Đức Phật kia cho đến trọn đời, không xen các lễ bái khác nên gọi là lễ bái môn.

2. Khẩu nghiệp tán thán môn nghĩa là chuyên nhớ nghĩ, tán thán thân tướng quang minh của Đức Phật kia, thân tướng quang minh của tất cả Thánh chúng, đến tất cả báu trang nghiêm sáng rõ ở trong nước kia nên gọi là tán thán môn.

3. Ý nghiệp ức niệm quán sát môn nghĩa là chuyên tâm nhớ niệm quán sát Đức Phật kia đến thân tướng quang minh và cõi nước trang nghiêm v.v..., như kinh Quán nói, chỉ trừ khi ngủ còn thường nhớ, nghĩ, tưởng và quán sát việc này nên gọi là Quán sát môn.

4. Tác nguyện môn nghĩa chuyên tâm suốt cả ngày đêm, trong tất cả các thời, các chỗ đối với tam nghiệp, tứ oai nghi đã làm các công đức, bất luận là đâu giữa hay cuối đều cần trong tâm chân thật phát nguyện, nguyện sinh nước kia nên gọi là Tác nguyện môn.

5. Hồi hướng môn nghĩa là chuyên sinh tâm tùy hỷ sâu xa đối với các thiện căn tự mình làm hay tất cả ba thừa năm đƣờng, mỗi một Thánh phàm v.v... đã làm như sự tùy hỷ của Chư Phật Bồ-tát đã tùy hỷ, con cũng tùy hỷ như vậy. Đem thiện căn tùy hỷ này và các thiện căn đã làm của mình đều cho chúng sinh cùng họ Hồi hướng về nước kia nên gọi là Hồi hướng môn.

Lại nữa, vãng sinh về nước kia đã đắc được sáu thân thông rồi trở lại vào sinh tử để giáo hóa chúng sinh thấu suốt cùng tận tâm không

nhàm chán cho đến khi thành Phật cũng gọi là Hồi hướng môn.

Năm môn được đầy đủ nhất định được vãng sinh. Mỗi một môn cùng với ba tâm trên hợp lại theo đó mà khởi nghiệp hạnh không luận là nhiều ít đều gọi chân thật nghiệp vậy nên biết.

Lại bốn pháp tu quán hạnh dùng để thực hành ba tâm, năm niêm môn, mau được vãng sinh. Cái gì là bốn.

1. Cung kính tu, nghĩa là cung kính lê bái Đức Phật kia và tất cả Thánh chúng, nên gọi là cung kính tu thệ suốt đời không gián đoạn tức là tu lâu dài.

2. Vô dư tu nghĩa là chuyên xưng danh hiệu Đức Phật kia, luôn luôn niêm, tưởng, lê bái và tán thán Đức Phật kia cùng tất cả Thánh chúng v.v... không vọng tưởng những thứ khác cho nên gọi là vô dư tu, thệ suốt đời không nghỉ giữa chừng tức là tu lâu dài.

3. Vô gián tu, nghĩa là cung kính lê bái, xưng danh, tán thán, nhớ nghĩ, quán sát, Hồi hướng, phát nguyện một cách liên tiếp, tâm tâm tiếp nhau không để cho nghiệp khác xen vào gián đoạn cho gọi là Vô gián tu. Lại không để cho phiền não tham sân đốm quấy phá, tùy theo chỗ phạm mà sám hối không để cất giấu dùng trong một niệm, một giờ, hay một ngày luôn luôn khiến cho Thanh tịnh, cũng gọi là Vô gián tu, lấy mạng chung làm kỳ hạn không nghỉ giữa chừng tức là tu lâu dài.

Lại Bồ-tát đã thoát được sinh tử, những pháp thiện đã làm Hồi hướng cầu Phật quả tức là tự lợi. Giáo hóa chúng sinh đến tận vị lai tức là lợi tha. Nhưng chúng sinh ngày nay đều bị phiền não trói buộc, chưa thoát những cái khổ của sinh tử ác đạo, tùy duyên thực hành tất cả thiện căn, lại mau chóng Hồi hướng nguyện vãng sinh cõi Phật Di-đà, khi đến nước kia rồi càng không có sợ sệt. Nếu tu theo bốn điều trước tự nhiên vui vẻ tự tại, tự lợi lợi tha đều đầy đủ, cần nên biết.

Lại nữa, như Văn-thù Bát-nhã Ba-la-mật-đa nói:

- Muốn rõ một hạnh Tam-muội, chỉ khuyên một mình ở chỗ vắng vẻ, xả bỏ loạn tâm giữ tâm nơi một Đức Phật không quán hình tướng dung mạo chỉ xưng danh hiệu. Tức là ở trong niệm được thấy Phật A-di-đà và tất cả Chư Phật.

Hỏi: Cứ gì không cho tác quán mà chỉ chuyên xưng danh hiệu là có ý gì.

Đáp rằng: Đó là do nghiệp chướng của chúng sinh nặng, cảnh tế, tâm thô, hiểu biết sơ sài, thần thức bay bổng nên quán sát khó thành tựu. Cho nên Đức Phật từ bi thương xót, khuyên thảng chúng sinh chỉ xưng danh hiệu Phật. Chính vì xưng danh hiệu cho nên liên tiếp liền

được sinh.

Hỏi: Đã bảo chỉ xứng một Đức Phật, cớ sao cảnh hiện ra lại nhiều Đức Phật. Đây há chẳng phải tà chánh giao nhau, một và nhiều hiện lộn xộn.

Đáp: Mỗi Đức Phật đều chứng hình thể không hai, dù cho niệm một Đức Phật mà thấy nhiều Đức Phật có trái gì với lý đại đạo đâu.

Lại như kinh Quán nói:

- Đì quán, ngồi quán, lễ niêm v.v... đều phải xoay mặt về hướng Tây là tốt nhất, như cây trước khi ngã đều phải theo chiều cong, cho nên ắt có sự trở ngại, bất cập hướng về Tây chỉ tưởng về hướng Tây cũng được.

Hỏi: Tất cả Chư Phật ba thân đồng chứng, vị trí đầy đủ cũng không hai, tùy phương lễ lạy, xứng niêm một Đức Phật cũng được vãng sinh, vì sao chỉ khen cõi Tây phương khuyên chuyên lễ lạy nhớ nghĩ cõi ấy là có nghĩa gì?

Đáp: Sở chứng của Chư Phật bình đẳng là một. Nếu dùng hạnh nguyện để thâu nhiếp thì chẳng cái nào không có nhân duyên, song Đức Phật Di-dà đã phát nguyện sâu nặng, nguyện dùng ánh sáng, danh hiệu để thâu nhiếp giáo hóa mười phương, chỉ khiến cho tín tâm cầu niêm trên thì cả đời, dưới đến mười tiếng, một tiếng v.v... nhờ sức nguyện lực của Phật dễ được vãng sinh. Cho nên Đức Thích-ca và Chư Phật đều khuyên hướng về Tây phương là điều khác thường vậy. Cũng chẳng phải xứng niêm Đức Phật khác mà không có thể trừ nghiệp chướng tiêu diệt được tội lỗi. Điều này cần biết. Nếu có thể niêm niệm liên tục như trên, cho đến trọn đời, mười người thì được vãng sinh cả mười, trăm người thì được vãng sinh cả trăm. Tại sao vì ở trong tạp duyên đặc chánh niêm và cùng tương ứng với bản nguyện của Phật, không trái với lời dạy tùy thuận theo lời Phật. Nếu muốn bỏ chuyên tu lại tu tạp nghiệp thì trăm người chỉ được một, hai; ngàn người chỉ được năm hay ba người được vãng sinh. Tại sao? Là do tạp duyên loạn động đánh mất chánh niêm vì không tương ứng với bốn nguyện của Phật và trái với lời dạy, không thuận theo lời Phật giữ niêm không tương tục, nhớ tưởng gián đoạn, vì nguyện Hồi hướng không ân cần chân thật, vì để các phiền não tham sân làm gián đoạn, vì không hổ thẹn sám hối.

Sám hối có ba phẩm: Một là, phẩm Yếu, hai là phẩm Lược, ba là phẩm Quảng như dưới sẽ nói đầy đủ, tùy ý dùng đều được.

Lại không thường nhớ báo ơn Phật kia, tâm sinh khinh mạn. Tuy làm các hạnh nghiệp thường vì tương ứng với danh lợi, nhân ngã tự che

lấp, vì không thân cận, đồng hành với Thiện tri thức, ưu gân gũi những tạp duyên, tự mình bị chướng ngại và làm chướng ngại chánh hạnh vãng sinh của người khác. Vì sao như vậy? Vì tự mình thấy Tăng tục ở các nơi hiểu và làm không khôn, chuyên tạp có khôn. Nhưng người chỉ tu chuyên nhất thì mười người được vãng sinh cả mười, người tu tập không chí tâm thì ngàn người không vãng sinh được mười người. Hai hạnh được mất này như trước đã nói. Người nguyễn tất cả những người được vãng sinh, khéo tự suy nghĩ, so lường, đã có thể đời này nguyễn sinh về nước kia thì khi đi, đứng, ngồi nằm ắt cần cố gắng khắc tâm, ngày đêm chờ quên mất, giữ gìn cho đến trọn đời. Chỉ ở trong một đời tự như ít khổ, niệm trước mạng chung, niệm sau liền sinh về nước kia, hưởng được pháp lạc vĩnh kiếp cho đến thành Phật không còn chịu sinh tử há chẳng vui ư? Cần nên biết.

Thứ nhất, Phật khuyên lễ tán mười hai ánh sáng của Phật A-di-đà, cầu nguyễn vãng sinh, lạy mười chín lạy, nên hành lễ lúc mặt trời lặn, hoặc lấy ở sám hối trung hay hạ cũng được.

Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật cùng nhất thiết Tam bảo. Con nay cuối đầu đánh lễ, nguyễn Hồi hướng vãng sinh nước Vô Lượng Thọ, Đức Phật hiện tại này là vị Thầy của Tăng tục ngày nay.

Nói Tam bảo tức là phước điền vô lượng. Nếu có thể đánh lễ Tam bảo một lạy tức là nghĩ báo sư để thành tựu hạnh của mình, dùng một việc này Hồi hướng nguyễn vãng sinh.

Nam-mô Thập phương tam thế cùng tận hư không biến khấp pháp giới trong cõi vi trấn, tất cả Tam bảo, nay con cúi đầu đánh lễ, nguyễn Hồi hướng vãng sinh nước Vô Lượng Thọ.

Song mười phương hư không vô biên Tam bảo vô tận. Nếu lạy một lạy tức là phước điền vô lượng, công đức vô cùng. Chí tâm đánh lễ một lạy mỗi một Đức Phật, mỗi một pháp, mỗi một Bồ-tát, mỗi một Thánh Tăng, mỗi một xá-lợi đều đắc phần giải thoát của tam nghiệp thân, khẩu, ý, thiện căn để thêm lợi ích cho hành giả, để thành tựu nghiệp của mình, dùng một hạnh này Hồi hướng nguyễn vãng sinh.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới A-di-đà Phật, nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đánh lễ nguyễn sinh nước kia.

Hỏi: Vì sao gọi là A-di-đà?

Đáp: Kinh Di-đà và kinh Quán nói:

- Đức Phật kia ánh sáng vô lượng chiếu mười phương cõi không bị chướng ngại, chỉ tìm chúng sinh nào niệm Phật để nghiệp thâu họ không bỏ sót cho nên gọi là Phật A-di-đà. Thọ mạng của Đức Phật kia và nhân

dân của Ngài vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp cho nên gọi là A-di-dà.

Lại nữa, Đức Phật Thích-ca và mười phương Chư Phật đều tán thán ánh sáng của Phật Di-dà, có mười hai cách gọi, rộng khuyên chúng sinh xưng danh lễ bái, liên tục không gián đoạn thì hiện đời được vô lượng công đức. Sau khi mạng chung nhất định được vãng sinh. Như kinh Vô Lượng Thọ nói:

- Nếu có chúng sinh nào gặp ánh sáng này thì ba cõi tiêu trừ, thân ý nhu nhuyễn, hoan hỷ vui vẻ, tâm thiện từ đó phát sinh. Nếu người nào ở chốn lao khổ trong ba đường, thấy được ánh sáng này thì không còn khổ não. Sau khi mạng chung đều được giải thoát. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thọ sáng rõ chiếu sáng khắp cõi nước mười phương Chư Phật, đều được nghe thấy, không chỉ con nay khen ánh sáng của Ngài mà tất cả Chư Phật, Thanh văn, Duyên giác các chúng Bồ-tát đều khen ngợi cũng lại như thế.

- Nếu có chúng sinh nào nghe công đức oai thần ánh sáng của Ngài, ngày đêm xứng thuyết, chí tâm không dứt, theo sở nguyện của họ được sinh cõi của Ngài, thường được chúng Thanh văn, Bồ-tát cùng khen ngợi công đức đó.

Phật dạy: Ta nói oai thần ánh sáng của Phật Vô Lượng Thọ cao ngút vi diệu, suốt ngày đêm trong một kiếp còn không thể kể hết.

Thưa các hành giả!nên biết thân tướng quang minh của Phật Di-dà, Đức Phật Thích-ca nói một kiếp cũng không thể hết. Như kinh Quán nói:

- Mỗi một ánh sáng chiếu khắp mười phương thế giới, đã tóm thâu tất cả chúng sinh niêm Phật không bỏ sót. Hôm nay hành giả đã biết kinh Quán có sự nghiệp hộ duyên tốt lành tăng thượng không nghĩ bàn này, sao không liên tiếp xứng tán. Quán tướng kính lẽ, niêm Phật nguyện vãng sinh về nước đó, cần phải biết.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô Lượng Quang Phật. Nguyên cùng chúng sinh đều quy mạng, cho nên con đảnh lễ sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô Biên Quang Phật. Nguyên cùng chúng sinh đều quy mạng, cho nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô Ngại Quang Phật. Nguyên cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô Đối Quang Phật. Nguyên

cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Diệm Vương Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Thanh tịnh Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Hoan Hỷ Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Trí Tuệ Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Bất Đoạn Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Nan Tư Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Vô Xưng Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới A-di-đà Phật.

*Thương xót che chở con
Khiến pháp được tăng trưởng
Đời này và đời sau
Nguyễn Phật thường nghiệp tho.*

Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng cho nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Quán Thế Âm Bồ-tát. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới Đại Thế Chí Bồ-tát. Nguyễn cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đảnh lễ cầu sinh về nước kia.

Hai vị Bồ-tát này tất cả chúng sinh khi lâm chung đều cầm đài hoa trao cho hành giả. Phật A-di-đà phóng ánh sáng lớn soi chiếu thân hành giả. Lại cùng vô số hóa Phật Bồ-tát, Thanh văn đại chúng đồng

thời trao tay, trong khoảng khảy móng tay liền được vãng sinh. Vì báo ơn hai Ngài cho nên chí tâm đánh lẽ.

Nam-mô Tây phương Cực lạc thế giới chư Bồ-tát Thanh tịnh đại hải chúng. Nguyện cùng chúng sinh đều quy mạng, nên con đánh lẽ cầu sinh về nước kia.

Các vị Bồ-tát này cùng theo Phật đến nghênh tiếp hành giả. Vì báo ân các Ngài, nên chí tâm đánh lẽ.

Rộng vì Sư Tăng, cha mẹ và Thiện hữu tri thức, pháp giới chúng sinh, dứt trừ ba chướng, đồng được vãng sinh cõi của Đức Phật A-di-dà, chí tâm quy mạng sám hối.

- Chí tâm sám hối.

*Nam-mô quy sám thập phương Phật,
Nguyễn diệt tất cả các tội căn.
Nay đem các thiện căn đã làm,
Làm nhân An dưỡng cho mình, người.
Thường nguyện tất cả khi lâm chung
Duyên tốt, cảnh tốt đều hiện tiền
Nguyễn thấy Phật A-di-dà, đại Bi
Quán Âm Thế Chí thập phương Tôn.
Ngưỡng xin thần quang giơ tay rước,
Nương nguyện lực Phật sinh nước kia
Sám hối phát nguyện Hồi hướng rồi,
Chí tâm đánh lẽ A-di-dà Phật.*

Kế làm cho Thanh tịnh.

Nói kệ phát nguyện (viết từ luận Bảo Tánh)

*Các công đức lẽ sám
Bố thí cho hữu tình
Nguyễn khi sắp lâm chung
Thấy Phật Vô Lượng Thọ.
Thân vô biên công đức
Con và những người tin
Đã thấy Phật kia rồi
Nguyễn được lìa phiền não
Vãng sinh cõi An lạc
Thành Vô thương Bồ-đề.
Sám hối rồi tất cả kính lẽ.
Quy Phật dắc Bồ-đề,
Đạo tâm thường bất thoái*

*Quy Pháp Tát-bà-nhã
Đắc môn Đại Tống Trì
Quy Tăng dứt tranh luận
Đồng vào biển hòa hợp.*

Hồi nguyễn vãng sinh, nước Vô Lượng Thọ, nguyễn các chúng sinh, tam nghiệp Thanh tịnh, vãng theo lời Phật.

Hòa nam, tất cả hiền Thánh đều Hồi hướng nguyễn sinh về nước Vô Lượng Thọ.

Các chúng nghe nói kệ nói khi hoàng hôn.

*Nhân gian rõ biết đủ các việc,
Bất chợt tuổi già đã cận kề
Như đèn trước gió khó giữ được,
Mờ mờ sáu đường không định hướng
Chưa được giải thoát khỏi biển khổ,
Vì sao an nhiên không lo sợ
Mỗi người khi còn đang khỏe mạnh,
Tự sách tấn mình cầu thường trú.*

Nói bài kệ này rồi thì tâm nghĩ miệng nói lời phát nguyễn.

Nguyễn đệ tử khi sấp mạng chung, tâm không điên đảo, tâm không tán loạn, tâm không thất niệm, thân tâm không có các sự đau đớn khổ sở mà được an ổn vui vẻ như vào thiền định, Thánh chúng hiện tiền, nhờ bồn nguyễn của Phật được vãng sinh về thượng phẩm ở cõi Phật A-di-dà, khi sinh về nước đó rồi, thì đắc được sáu thần thông, nguyễn trở lại trong mười phương thế giới cứu vớt chúng sinh đau khổ, hư không pháp giới vô tận, nguyễn của con cũng như vậy. Phát nguyễn rồi chí tâm quy mạng lẽ Phật A-di-dà.

Bài kệ tụng đầu đêm:

*Phiền não sâu không đáy
Biển sinh tử vô biên
Thuyền vượt khổ chưa lập
Vì sao ham ngủ nghỉ.
Dũng mãnh siêng tinh tấn
Thường giữ tâm chánh niệm
Siêng tu hạnh lực độ
Đạo Bồ-đề tự nhiên*

Bài kệ tụng giữa đêm:

*Mau dậy chờ ôm thây thối ngủ,
Các thú bất tịnh muogn làm thân*

*Như mũi tên bệnh nặng bắn vào thân,
Những nỗi thống khổ sao dành.*

Bài kệ tụng cuối đêm:

*Thời gian cứ trôi đi
Phút chốc đến canh năm
Vô thường trong mỗi niệm
Luôn sánh cùng thân chết
Khuyên các người hành đạo
Siêng học đạt vô du.*

Kệ đọc buổi sáng:

*Muốn câu vui vãng lặng
Nên học pháp Sa-môn
Ăn mặc đủ cho thân
Tinh thô tùy người cúng.*

Tất cả đại chúng sáng sớm hôm nay đều luôn luôn ghi nhớ sáu niệm.

Bài kệ tụng trong ngày:

*Người sống mà lười biếng,
Giống như cây không gốc
Hái hoa đặt dưới nắng,
Tươi được trong bao lâu
Mang người cũng như vậy
Vô thường trong chốc lát
Khuyên các chúng hành đạo
Siêng tu mới chí chân.*

Thứ hai: Tỳ-kheo Thiện Đạo chỉ nương kinh Đại thừa lựa chọn và sưu tầm những văn cần thiết để làm kệ tán, gồm hai mươi ba lạy, nên hành lễ vào đầu đêm, sám hối theo thứ tự.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở Tây phương.

*Biển trí nguyệt của Ngài,
Sâu rộng không lường được
Nghe tên muốn vãng sinh,
Tất cả đến nước kia
Nguyệt cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Ở trong thế giới này
Có sáu mươi bảy ức*

*Các Bồ-tát bất thoái
Đều sẽ sinh nucker kia
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Các Bồ-tát tiểu hạnh
Và người tu ít phước
Số đó không thể kể
Đều sẽ sinh nucker kia.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Trong cõi Phật mười phương
Chúng Tỳ-kheo Bồ-tát
Cùng kiếp không thể tính,
Đều sẽ sinh nucker kia.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Tất cả các Bồ-tát
Đều mang hoa báu trời,
Hương báu, vô giá y
Cúng dường Phật Di-dà.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Nhạc trời tự nhiên tấu,
Xướng hát tiếng hòa nhã
Ca tán Đức Tối Thắng,
Cúng dường Phật Di-dà.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Tuệ nhật soi thế gian,
Tiêu trừ mây sinh tử.
Cung kính nhiễu ba vòng
Cúi đầu lê Di-dà.
Nguyễn cùng với chúng sinh,*

Vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thấy cõi kia nghiêm tĩnh,
Vi diệu khó nghĩ bàn
Nhờ phát tâm Vô thượng,
Nguyễn nước con cũng vậy
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Dúng thời Đức Vô lượng,
Động thân phát tiếng cười
Miệng phóng vô số quang,
Chiếu khắp mười phương cõi.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương

*Ánh sáng chiếu quanh thân,
Ba vòng vào trên đánh
Tất cả chúng trời người,
Nhảy nhót đều hoan hỷ
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Tiếng Phật như sấm động,
Bát âm xướng hòa theo
Mười phương đến chánh sĩ,
Con đều biết nguyện kia
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương

*Đến cõi nghiêm tĩnh kia,
Liền đắc được thần thông
Đều được Đức Vô Lượng,
Thọ ký thành Đẳng giác.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

Phụng thờ ức Như Lai

*Bay hóa khắc các cõi
Cung kính và hoan hỷ
Trở về nước An dưỡng
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Nếu người tu thiện,
Không được nghe danh Phật
Kiêu mạn lại giải đãi
Khó thể tin pháp này
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Dời trước thấy Chư Phật,
Có thể tin việc này
Khiêm kính nghe phụng hành,
Vui sướng rất hoan hỷ.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh nước An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Nếu có người nghe được,
Danh hiệu Phật Di-đà
Với một lòng hoan hỷ,
Đều sẽ được sinh về
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Bày đầy lửa đại thiêng,
Thẳng qua nghe danh Phật
Nghe danh hoan hỷ khen,
Đều sẽ sinh nước kia.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Vạn năm Tam bảo diệt,
Kinh này trụ trăm năm.
Bấy giờ nghe một niệm,
Đều sẽ sinh nước kia*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Đức Phật rất khó gặp,
Người khó phát lòng tin
Nghe được pháp hiếm có,
Đây lại là khó hơn.
Mình tin, dạy người tin,
Trong khó lại càng khó
Dem lòng từ hóa độ,
Mới thật báo ơn Phật.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Thương xót che chở con,
Khiến chánh pháp lâu dài
Đời này và đời sau,
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà, Bồ-tát Quán Thế Âm ở cõi Tây phương, nguyện cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà, Bồ-tát Đại Thế Chí ở cõi Tây phương. Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà, các vị Bồ-tát Thanh tịnh đại hải ở cõi Tây phương. Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

Rộng vì sự trưởng, cha mẹ và Thiện tri thức pháp giới chúng sinh, dứt trừ ba chướng, đồng được vãng sinh cõi Phật A-di-dà mà chí tâm đảnh lễ sám hối.

Thứ ba là nương nơi bài kệ: Lễ tán nguyện vãng sinh của Bồ-tát Long Thọ gồm có mười sáu lạy, nên hành lễ vào nửa đêm, sám hối đều theo thứ tự.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Phật A-di-dà Lưỡng Túc Tôn,
Được trời người cúi đầu cung kính
Ở cõi An lạc vi diệu kia,
Vô lượng chúng Phật tử vây quanh.*

*Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lê Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thân sắc vàng sạch như núi chúa,
Xa-ma-tha hành như voi bước.
Hai mắt trong như hoa sen xanh,
Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lê Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Mặt Ngài tròn sáng như trăng rằm,
Oai quang giống như ngàn nhát nguyệt
Tiếng Ngài như trống câu-sí-la,
Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lê Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Quán Âm đội mũ đứng bên trong,
Các tướng trang nghiêm rất vi diệu
Khéo phục ngoại đạo ma kiêu mạn,
Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lê Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Không lường không dơ rộng Thanh tịnh,
Các đức trong sạch như hư không
Lợi ích đã làm được tự tại,
Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lê Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Mười phương Thanh văn chúng Bồ-tát,
Vô lượng chư ma thường tán thán
Nguyễn lực vì các chúng sinh trụ,
Nên con cúi đầu đánh lê Ngài.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Nền vàng ao báu lại mọc hoa,
Thiện căn kết thành đài vi diệu
Ngồi ở trên tòa như núi chúa,
Nên con cúi đầu đánh lễ Ngài.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Mười phương Phật tử cùng hội về,
Đều dùng thần thông đi đến đó.
Chiêm ngưỡng tôn nhan thường cung kính,
Nên con cúi đầu đánh lễ Ngài.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Chư hữu vô thường và vô ngã,
Cũng như nước trăng soi bóng hiện
Vì chúng thuyết pháp vô danh tự,
Nên con cúi đầu đánh lễ Ngài.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Cõi Đức Phật kia không tiếng xấu,
Không có người nữ, các đường ác
Mọi người chí tâm đồng kính lễ,
Nên con cúi đầu đánh lễ Ngài.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Cõi Phật kia vô lượng phương tiễn,
Không có chư thú, ác tri thức.
Vãng sinh bất thoái đến Bồ-đề,
Nên con cúi đầu đánh lễ Ngài.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Con nói công đức của Phật kia,
Thiện căn vô biên như nước biển*

*Thiện căn Thanh tịnh đã làm được,
Hồi hướng chúng sinh sinh cõi kia.
Nguyễn cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Thương xót che chở con,
Khiến chánh pháp lâu dài
Đời này và đời sau,
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Quán Thế Âm ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Đại Thế Chí ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ các chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

Rộng vì sự Tăng, phụ mẫu và Thiện tri thức pháp giới chúng sinh, dứt trừ ba chướng đồng được vãng sinh cõi Phật A-di-dà chí tâm quy mạng cầu xin sám hối. Thân này kể từ vô thi đến nay, thường lấy mười điều ác làm khổ chúng sinh, bất hiếu cha mẹ, phỉ báng Tam bảo, tạo năm tội nghịch, làm nghiệp bất thiện, vì các nhân duyên tội lỗi này, vì vọng tưởng điên đảo sinh ra trói buộc nên phải chịu vô lượng khổ sinh tử. Nay con cúi đầu đánh lễ sám hối nguyện xin diệt trừ. Sám hối rồi chí tâm quy mạng đánh lễ Phật A-di-dà.

- Chí tâm khuyến thỉnh.

Chư Phật Đại Từ Vô Thượng Tôn, thường dùng trí tuệ rỗng suốt chiếu soi ba giới, chúng sinh mờ tối không biết tinh giác nên bị chìm mãi trong biển lớn sinh tử. Vì để cứu vớt chúng sinh lìa khổ mà khuyến thỉnh chánh pháp thường trụ, khuyến thỉnh rồi chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà.

- Chí tâm tùy hỷ.

Con nhiều kiếp đã qua ôm lòng ganh ghét, ngã mạn, buông lung do ngu si sinh ra thường vì lửa sân hận độc hại thiêu đốt trí tuệ, lòng từ và các thiện căn. Ngày nay suy lại mới bàng hoàng tinh ngộ, phát tâm

tinh tấn hoan hỷ lớn. Hoan hỷ rồi, chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà.

- Chí tâm Hồi hướng.

Lưu lăng trong ba cõi, do ngu si, tham ái nhập vào thai mẹ sinh ra chịu sự chi phối của sự sinh, lão, bệnh, tử, lặn hụp trong biển khổ. Hôm nay con tu phước đức này đem Hồi hướng nguyện sinh về cõi An lạc. Hồi hướng rồi, chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà.

- Chí tâm phát nguyện.

*Nguyện xả báo thân này,
Vãng sinh cõi An lạc
Liên thấy Phật Di-đà,
Thân vô biên công đức.
Phụng cận các Như Lai,
Hiền Thánh cũng như vậy
Được sức sáu thân thông
Cứu nghiệp chúng sinh khổ
Hư không pháp giới hết
Nguyện con cũng như vậy.*

Phát nguyện rồi, chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà. (Ngoài ra đều đồng với pháp trên).

Thứ tư, nương bài kệ lê tán nguyện vãng sinh của Bồ-tát Thiên Thủ gồm hai mươi lạy, nên hành lễ vào cuối đêm.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thế Tôn! Con một lòng
Quy mạng hết mười phương
Vô lượng quang Như Lai
Nguyện sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Nhin tướng thế giới kia,
Vượt hơn cảnh ba cõi
Rốt ráo như hư không,
Rộng lớn không bờ mé
Nguyện cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Chánh đạo đại Từ bi,
Ra đời nhờ thiện căn
Đây đủ ánh quang minh
Như vòng tròn nhật nguyệt.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Tràn đầy tánh trân bảo,
Đầy đủ trang nghiêm đẹp
Quang vô cõi rực sáng,
Chiếu suốt sạch thế gian
Nghệ thuật cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Hoa báu ngàn vạn loại,
Che kín ao suối chảy
Gió nhẹ lay hoa lá,
Ánh sáng xen chiếu vào
Nghệ thuật cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Cung điện và lâu cát,
Nhìn mười phương không ngại
Cây xen lấn ánh sắc,
Lan can báu nhiều quanh
Nghệ thuật cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Vô lượng báu xen nhau
Lưới trùm khắp hư không.
Các thú linh hòa reo
Đều phát ra diệu pháp.
Nghệ thuật cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Tiếng Phap hiểu sâu xa,
Vi diệu nghe mười phương
Đức Phật A-di-đà
Pháp vương khéo giữ gìn
Nghệ thuật cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Như Lai tịnh hoa chúng,
Chánh giác hoa hóa sinh
Ưa thích mùi Phật pháp,
Thức ăn thiền Tam-muội.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Lìa nāo hại thân tâm,
Luôn luôn được vui vẻ
Đại thừa chố thiện căn,
Bình đẳng không chê trách
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Người nữ, kẻ thiếu căn,
Hạng Nhị thừa không sinh
Diêu chúng sinh ưa muối,
Tất cả đều đầy đủ.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Vô lượng Đại Bảo Vương,
Đài hoa sạch vi diệu
Tướng tốt sáng một tầm,
Sắc tượng vượt quần sinh
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Chúng trời người bất động
Vua biển trí Thanh tịnh.
Như núi chúa Tu-di
Thắng diệu không ai bằng.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Chúng trời người trượng phu,
Kính nhiều quanh chiêm ngưỡng
Mưa trời dâng áo hoa,*

*Diệu hương để cúng dường
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Cõi An lạc Thanh tịnh,
Thường chuyển xe vô cầu
Nhất niệm trong một lúc,
Lợi ích cho quần sinh
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Khen công đức của Phật,
Không có tâm phân biệt
Khéo khiến mau đầy đủ,
Biển công đức rất quý
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thương xót che chở con,
Khiến chánh pháp tăng trưởng
Đời này và đời sau,
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Quán Thế Âm ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh, vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Đại Thế Chí ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh, vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh, vãng sinh cõi An lạc.

Rộng vì sư Tăng, cha mẹ và Thiên tri thức pháp giới chúng sinh
dứt trừ ba chướng đồng được vãng sinh cõi Phật A-di-đà, chí tâm quy
mạng sám hối.

Thứ năm nương bài kệ lê tán nguyện vãng sinh của Pháp sư Ngạn
Tông có hai mươi hai lạy nên hành lễ lúc sáng sớm.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Nhân Pháp Tạng càng xa,
Quả Cực lạc lại sâu
Vật quý lạ làm đất,
Giữa các báu là rừng
Hoa nở sắc tuyệt diệu,
Sóng vỗ âm thật tương,
Bao giờ được trao tay,
Tâm hoàn toàn vãng sinh.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Dời ô trước khó vào,
Nguyễn Tịnh độ càng sâu
Dây vàng ngăn thảng đường,
Lưới báu rủ trên rừng
Thấy sắc đều chân sắc,
Nghe âm đều pháp âm
Ai bảo Tây phương xa,
Chỉ cần trong mười niệm
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Đã thành tựu Thánh lý,
Có oai đức cùng khắp
Ở Tây thời hiện nhỏ,
Đều là tạm tùy cơ
Lá báu hòa chiếu nhau,
Cát nước đều lắng đọng
Muốn được quả vô sinh,
Cõi kia ắt phải nương
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Năm núi riêng một dãy,
Tay báu ấn phân ra.
Đất nước đều là gương,
Hoa hương đồng làm mây.*

*Nghiệp sâu thành dẽ đến,
Khốn cạn thật khó nghe
Đều mong trừ nghi hoặc
Vượt lên hết tất cả.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng Bồ-tát Quán Thế Âm ở cõi Tây phương.

*Ngàn căm dưới chân Phật
Trong đó hiện năm đường
Thương xót luôn tiếp dẫn,
Người về cũng chưa hết
Miệng nói như trong định,
Tâm tịnh lại bay khắp
Nghe danh đều nguyện sinh,
Ngày nở thêm nhiều hoa.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lẽ Bồ-tát Đại Thế Chí ở cõi Tây phương.

*Cờ tuệ lực Vô thượng
Thân sáng hội đủ duyên
Giao động các nước báu,
Đợi ngôi hoa sen vàng
Điểu quần chẳng thật điểu,
Thiên loại đâu chân thiên
Cần câu vui vi diệu,
Hội đủ giới hương này.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh nước An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lẽ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Tâm trân đầy chân từ,
Sáng trùm khắp pháp giới
Vô duyên năng nhiếp vật,
Có tướng định không khó.
Hoa tùy tâm minh hiện,
Cung dời thân tự an
Mong muốn cảnh xuất thế,
Cân cùng nhập thiên quán.
Nguyễn cùng với chúng sinh,*

Vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Hồi hương các công đức,
Đường Tây phương vừa thông.
Tràng báu nương đất dày,
Hương trời theo gió bay
Hoa nở rải cùng khắp,
Lưới mỏng che hư không
Nguyễn sinh ý thiết gì,
Chính là vui vô cùng.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Muốn chọn chỗ sê sinh,
Tây phương rất đáng về
Giữa cây xây lầu các,
Đầy đường rải áo mới.
Cơm thơm theo ý muốn,
Điện báu thân bay đến
Hữu duyên đều được vào,
Chỉ những người muốn sinh.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Mười kiếp nói đạo mầu,
Cánh đẹp dẫn quân manh
Cát vàng chiếu thấu nước,
Lá ngọc sáng rực cành
Chim sinh ra từ ngọc,
Người từ trên lá sinh.
Dám think Thánh Tây phương,
Sớm muộn sê đến rước.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Mười phương các cõi Phật,
Đều là nhà Pháp vương
Tim khắp chốn hữu duyên,*

*Mong đặc sớm không lệch
Nước bát công như ý,
Hoa thất bảo tự nhiên
Ở đó tâm vấn vương,
Không lâu ắt vãng sinh về
Nguyện cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Cõi tịnh không suy biến,
Xưa nay vẫn như vậy
Đài quang ngàn báu hợp,
Nhạc âm bát phong reo
Trong ao chim thuyết pháp,
Trên không trời rải hoa.
Được sinh không sợ lui
Tùy sớm muộn sen nở.
Nguyện cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Đài hoa chẳng phải một,
Thánh chúng cũng khó lường
Hoa nở người một dài,
Sóng vỗ phát ra pháp
Không nạn do yên tĩnh
Bậc bất thoái làm bạn
Hồi các bậc sinh trước,
Đến đây mấy kiếp rồi.
Nguyện cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Phóng quang cứu Tỳ-xá,
Lập cung dẫn Vi-đề Trời
đến cầm lộng thơm,
Người đi mang áo báu
Lục thời nghe chim hót,
Tứ thốn dãm hoa rủ.
Nhìn nhau đều chân chánh,
Há lại có trướng mê.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Khắp nhè ba phước lớn,
Đều khiến ngũ thiêu giảm
Phát tâm công đức đến,
Chánh niệm tội lỗi tiêu.
Chim hóa ánh ngọc chiếu,
Gió mát tiếng nhạc reo.
Đều vui vẻ hành đạo,
Lo gì Thánh quả xa.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Châu sắc lại là nước,
Kim quang túc là dài
Dúng thời hoa tự nở,
Tùy nguyện lá lại xòe.
Trong ao lại ẩn hiện,
Trên không thường qua lại.
Chân tâm hướng về đó,
Diệu thiện đem Hồi hướng.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Nước cam lồ rửa tâm,
Mây diệu hoa vui mắt
Đồng sống khéo dẽ biết,
Cùng thọ lượng khó phân.
Vui nhiều không bỏ đạo,
Tiếng xa không ngại nghe
Cớ sao tham ngũ trược,
An nhiên để lửa đốt.*

*Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Trong dài trời người hiện,
Giữa quang thị giả xem.*

*Bốn gác báu treo không,
Bảy vòng rào vây quanh
Đa nghi sống biển địa,
Ít đức khó sinh thương.
Và chẳng bàn nguyện khác,
Hướng tây tâm đã an.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Sáu căn thường hợp đạo,
Ba đường dứt hẳn tên.
Một niệm đạo cùng khắp,
Khi về đắc sinh nhẫn
Đất bằng rộng vô cùng,
Gió lớn là quét sạch
Nhờ nói lực hữu tâm,
Cùng ra khỏi chốn hiểm.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Thương xót che chở con,
Khiến chánh pháp lâu dài
Đời này và đời sau,
Nguyễn Phật thường nghiệp thọ.
Nguyễn cùng với chúng sinh,
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Quán Thế Âm ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Bồ-tát Đại Thế Chí ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ các chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải ở thế giới Cực lạc Tây phương.

Nguyễn cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

Khắp vì sự tăng, cha mẹ, Thiện tri thức pháp giới chúng sinh dứt ba chướng, đồng được vãng sinh cõi Phật Tăng, chí thành sám hối.

Thứ sáu là bài kệ lê tán nguyện vãng sinh của Tỳ-kheo Thiện

Đạo nương vào “Thập Lục Quán” gồm hai mươi lạy. Nên hành lễ vào giờ ngọ.

*Thấy cõi Cực lạc Di-đà kia,
Thênh thang bằng phẳng toàn bằng báu.
Bốn mươi tám nguyện trang nghiêm thành,
Vượt hơn các cõi Phật rất nhiều
Nước này phương khác chúng đại hải,
Hằng sa Tam-muội tự nhiên thành.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Đất trang nghiêm tràng bảy báu
Vô lượng vô biên, vô ức số
Tám phương tám hướng toàn bách bảo,
Thấy bậc Vô sinh tự nhiên ngô
Nước báu vô sinh mãi thường còn,
Mỗi mỗi dòng báu vô số quang
Hành giả dốc tâm thường hiện tiền,
Nương thân bay thẳng vào Tây phương
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Trên đất trang nghiêm chuyển vô cùng
Dây vàng giăng đường không cần thơ.
Trí nguyện Di-đà khéo trang nghiêm,
Bồ-tát nhân thiên rải hoa dâng
Đất báu, màu báu, ánh sáng báu,
Trong ánh sáng hiện vô số dài
Trong dài lâu báu thiên vạn ức,
Và trăm ức tràng báu vây quanh.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Trên mỗi mỗi dài trong hư không,
Trang nghiêm nhạc báu cũng vô cùng.
Tám loại gió mát theo luồng thoổi,
Tùy thời trống nhạc hòa cơ âm
Cơ âm chánh thọ mới là khó,*

Đi đứng nầm ngồi nghiêp tâm quán
 Chỉ trừ khi ngủ thường ức niệm,
 Tam-muội vô vi tức Niết-bàn.
 Nguyệt cùng với chúng sinh
 Vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Nước báu, rừng báu, các cây báu,
 Hoa báu, lá báu, gốc rễ báu
 Hoặc dùng ngàn báu phân rừng khác,
 Hoặc có trăm báu xếp thành hàng
 Hàng hàng đều nhau lá cũng thế,
 Màu sắc khác nhau sáng cũng khác.
 Nhất loạt đồng nhau ba mươi vạn,
 Cảnh vươn chạm nhau nói nhân duyên.
 Nguyệt cùng với chúng sinh
 Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Bảy hàng lưỡi võng bảy vòng cung,
 Lụa trắng chiếu nhau phát ánh sáng.
 Hóa thiên đồng tử đều đầy khắp,
 Anh lạc sáng rực hơn nhật nguyệt.
 Hàng hàng lá báu ngàn màu sắc,
 Hoa rải giống như vàng kim luân
 Biến khắp ánh sáng thành lộng báu,
 Vô biên trần sa cõi Phật hiện
 Nguyệt cùng với chúng sinh
 Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Ao báu, bờ báu, cát vàng báu,
 Kênh báu, lá báu hoa sen báu
 Mười hai do-tuần đều ngay thẳng,
 Lưỡi báu, võng báu, lan can báu.
 Nước đức phân dòng tìm cây báu,
 Thấy sóng nghe nhạc vẫn diềm nhiên
 Nương lời hữu duyên người đồng hành
 Nỗ lực quay lại với tự tánh.
 Nguyệt cùng với chúng sinh
 Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Mỗi mỗi dây vàng ngăn trên đường,
Nhạc hay cây báu ngàn vạn ức.
Đồng tử cõi trời rải hoa thơm,
Bồ-tát hội về như mây tụ.
Vô lượng vô biên không kể xiết,
Cúi đầu kính lê Đức Di-đà.
Gió thổi, linh reo khắp hư không,
Tán thân Tam bảo không cùng tận.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Tòa hoa bồn nguyệt Di-đà
Tất cả các báu kết lại thành.
Trên dài bốn phía giăng lụa báu,
Ngài ngồi trên tòa thân hiện rõ.
Hào quang chiếu sáng khắp pháp giới,
Người được quang soi tâm bất thoái.
Ngày đêm sáu thời thường tưởng niệm,
Lâm chung vui vẻ như Tam-muội.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thân tâm của Ngài khắp pháp giới,
Bóng hiện trong tâm tưởng chúng sinh
Cho nên khuyên người thường quán sát,
Nương tâm khởi tưởng thấy chân dung
Chân dung tưởng báu ngồi dài sen,
Tâm ngộ thấy nước kia trang nghiêm.
Cây báu ba thân hoa bay khắp,
Linh đưa nhạc reo cùng hòa nhịp
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thân sắc Di-đà như núi vàng,
Tưởng tốt sáng rực chiếu mười phương
Chỉ có niệm Phật mong tiếp độ,
Nên bồn nguyệt rất là vững*

*Mười phương Phật hiện lưỡi chứng minh,
Chuyên xưng danh hiệu sinh Tây phương.
Đến đó hoa nở nghe diệu pháp,
Hạnh nguyện thập địa tự nhiên hiện
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Quán Âm Bồ-tát đại Từ bi, Đã
đắc Bồ-đề xả không chứng
Lại dấn thân trong đời ngũ trước,
Sáu thời quan sát tam nghiệp ứng
Ứng hiện thân quang sắc vàng tía,
Tướng tốt oai nghi chuyển vô cùng.
Thường duỗi tay ngọc bách ức quang,
Tiếp người hữu duyên về nước mình.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Thế Chí Bồ-tát khó nghĩ bàn,
Oai quang chiếu khắp không bờ mé.
Chúng sinh hữu duyên nhờ quang chiếu,
Tăng trưởng trí tuệ vượt ba cõi.
Pháp giới chông chênh như cỏ trôi.
Hóa Phật, Bồ-tát khắp hư không.
Khuyên người hữu duyên thường niệm Phật,
Dứt hẳn sinh tử chứng lực thông.
Nguyện cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Tư thế kết già nhập Tam-muội,
Tâm thường nương niệm đến Tây phương
Thấy được cõi Cực lạc Di-dà,
Trên đất, trên không toàn bằng báu
Thân Phật lớn vô cùng vô biên,
Lại khuyên chúng sinh quán thân nhỏ
Trưởng sáu tám thước tùy cơ hiện,
Bồ-tát hóa hâu trước đǎng chân.
Nguyện cùng với chúng sinh*

Vãng sinh cõi An lạc.

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Bậc thượng bối, thượng hạng thượng căn,
Dứt tham sân cầu sinh Tịnh độ.
Xếp hạng khác nhau phân ba phẩm,
Ngũ môn liên tiếp giúp tam nhân
Một ngày bảy ngày chuyên tinh tấn,
Mạng chung ngồi dài thoát sáu trần
Vui thay khó gặp nay hội ngộ,
Chứng được pháp thân tướng vô vi
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Bậc trung bối, trung hạng, trung căn,
Một ngày trai giới ở sen vàng
Hiếu dưỡng cha mẹ dạy Hồi hướng,
Vui nói nhân khoái lạc Tây phương
Phật cùng chúng Thanh văn đến nhóm,
Thẳng đến bên tòa hoa Di-dà.
Bảy ngày trong lồng hoa bách bảo,
Ba phẩm sen nở chứng tiểu chân.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà ở cõi Tây phương.

*Bậc hạ bối, hạ hạng, hạ căn,
Thập ác, ngũ nghịch và tham sân
Tứ trọng, phá Tăng, báng chánh pháp,
Chưa từng hổ thẹn hối lỗi trước.
Lâm chung tướng khổ đều hội về,
Địa ngục lửa lớn hiện trước người.
Bỗng nay gặp được Thiện tri thức,
Mau khuyên họ xưng danh hiệu Phật
Hóa Phật Bồ-tát nghe tìm đến,
Nhất tâm một niệm vào sen báu. Giải
trù tam nghiệp trong nhiều kiếp, Bấy
giờ mới phát nhân Bồ-đề.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Vui sao sự vui khó nghĩ bàn.
Vô biên Bồ-tát cùng làm bạn,
Biển tánh Như Lai thấy là Thầy
Khát nghe Bát-nhã dứt cơn khát,
Đói niệm vô sắc liền hết đói.
Tất cả trang nghiêm đều nói pháp,
Vô tâm lãnh hội tự nhiên biết.
Ao hoa thất bảo tùy ý vào,
Tâm bộc tập trung lại một cành.
Di-dà rutherford nước lên đầu con,
Quán Âm, Đại Thế trao áo mặc
Bỗng bay lên không đạo pháp giới,
Khoảnh khắc thọ ký hiệu vô vi.
Cõi Cực lạc tự tại như thế,
Nay con không sinh đợi khi nào.
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà ở cõi Tây phương.

*Thương xót che chở con
Khiến chánh pháp tăng trưởng
Đời này và đời sau
Nguyệt Phật thường nghiệp thọ
Nguyệt cùng với chúng sinh
Vãng sinh cõi An lạc.*

- Chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-đà, Bồ-tát Quán Thế Âm, Bồ-tát Đại Thế Chí và chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải ở cõi Tây phương.

Nguyệt cùng với chúng sinh vãng sinh cõi An lạc.

Khắp vì sư Tăng, cha mẹ và Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh dứt trừ ba chướng đồng được vãng sinh cõi Phật A-di-đà, nay con chí thành đánh lỗ sám hối.

Hai phẩm Sám hối và Phát nguyện trên đồng như trước. Nếu muốn sám hối vừa thì lấy phần đầu, nếu muốn sám hối sơ lược thì lược phần giữa, nếu muốn sám hối rộng thì lấy phần sau. Nếu sám hối rộng thì thực có tâm nguyện sinh mà khuyên răn hoặc đổi trước bốn chúng, hoặc trước mười phương Phật, hoặc đổi trước xá-lợi tôn tượng đại chúng, hoặc với một người hay chỉ riêng mình. Lại hướng về mươi phương tận hư không Tam bảo và hết thấy cõi chúng sinh cùng phát lộ sám hối.

Sám hối có ba phẩm thượng trung hạ.

Thượng phẩm sám hối là trong lỗ chân lông của thân tiết ra máu, trong mắt ứa máu gọi là thượng phẩm sám hối.

Trung phẩm sám hối là khấp thân nóng lên, mồ hôi từ các lỗ chân lông tiết ra, máu trong mắt cũng chảy ra, sám hối như thế gọi là trung phẩm sám hối.

Hạ phẩm sám hối là toàn thân nóng ran, nước mắt chảy ra, đây gọi là hạ phẩm sám hối.

Ba phẩm này tuy có sự sai khác tức là do người từ lâu đã tròng thiện căn giải thoát khiến cho đời nay kính pháp, trọng Tăng, không tiếc thân mạng. Cho đến dù một tội nhỏ cũng như pháp sám hối thì có thể thấu tâm thấu túy, sám hối như thế thì không luận người có nghiệp chướng nặng nề đều diệt. Nếu không như vậy, mặc cho ngày đêm mười hai thời trôi qua nhanh chóng cuối cùng là vô ích. Nếu người không làm nên biết. Tuy không rời lè, chảy máu v.v... nhưng thấu đạt được chân tâm tức là đồng với trên.

Kính bạch mười phương Chư Phật, tôn pháp, tất cả Hiền Thánh và hết thảy trời, rồng, bát bộ, pháp giới chúng sinh, đại chúng hiện tiền v.v... chứng biết cho con tên... phát lộ sám hối. Từ vô thi kiếp đã qua cho đến thân này con đã giết hại tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh vô số kể; con đã trộm cắp vô số tài vật của tất cả Tam bảo, sư Tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh; Đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, pháp giới chúng sinh đã khởi không biết bao nhiêu là tà dâm; Con đã nói lời giả dối làm nhục hết thảy Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; con đã nói lời thêu dệt đối với Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; Con đã nói lời hung ác để mạ nhục, phỉ báng chê bai đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; con đã nói lời hối lỗi hai chiêu để gây hại chống đối phá hoại đối với tất cả Tam bảo, Sư tăng, cha mẹ, lục thân quyến thuộc, Thiện tri thức, pháp giới chúng sinh nhiều vô kể; hoặc phá năm giới, tám giới, mười giới, mươi thiện giới, hai trăm năm mươi giới, năm trăm giới, tam tụ giới của Bồ-tát, mươi giới vô tận cho đến tất cả giới và tất cả giới oai nghi, tự mình làm, dạy người, thấy làm mà tùy hỷ nhiều vô kể. Các tội như vậy, cũng như vô lượng vô biên đại địa vi trần trong mươi phương, tội của chúng con đã làm cũng vô số vô

biên. Hư không vô biên, tội con đã làm cũng lại vô biên, pháp giới vô biên cũng như trên, pháp tánh vô biên cũng như trên. Phương tiện vô biên cũng như trên. Các tội như vậy, trên đến các bậc Bồ-tát, dưới đến Thanh văn Duyên giác cũng không thể tính biết được chỉ có Phật với Phật mới có thể biết tội lỗi của con nhiều hay ít. Nay đối trước Tam bảo, trước pháp giới chúng sinh con xin phát lộ sám hối không dám che giấu. Xin nguyện mười phương Tam bảo, pháp giới chúng sinh nhận sự sám hối của con cho con được Thanh tịnh. Con nguyện từ nay cùng với pháp giới chúng sinh xả tà quy chánh phát tâm Bồ-đề, dùng lòng từ hướng về nhau. Phật nhẫn nhìn nhau, làm quyến thuộc Bồ-đề, làm chân Thiện tri thức, đồng sinh nước Phật A-di-dà cho đến thành Phật. Các tội như vậy dứt hẳn từ nay về sau không dám làm.

Sám hối rồi, chí tâm quy mạng lễ Phật A-di-dà. Lễ sám xong, nếu nhập quán đến khi ngủ nên phát lời nguyện này, nếu đứng hay ngồi đều nhất tâm chắp tay xoay mặt về hướng Tây xưng mươi lần Phật A-di-dà, Bồ-tát Quán Thế Âm, Thế Chí đến chúng Bồ-tát Thanh tịnh Đại Hải xong rồi nguyện rằng: Đệ tử hiện là phàm phu sinh tử, tội chướng sâu dày, luân hồi trong sáu đường, khổ không thể tả. Nay gặp được Thiện tri thức, được nghe danh hiệu bốn nguyện của Phật Di-dà, một lòng xưng niệm cầu nguyện vãng sinh. Nguyện Phật từ bi đừng bỏ thê nguyện rộng lớn của mình để nhiếp thọ con.

Đệ tử không biết hòa quang thân tướng của Phật A-di-dà, nguyện Phật từ bi thị hiện thân tướng đệ tử. Quán Âm, Thế Chí các vị Bồ-tát và các tướng quang minh trang nghiêm Thanh tịnh của thế giới kia. Nói lời này rồi, nhất tâm chánh niệm, liền tùy ý nhập quán và ngủ. Hoặc có lúc khi đang phát lời nguyện liền được thấy Ngài; hoặc trong khi đang ngủ được thấy. Nguyện này so ra cũng rất có hiệu nghiệm ngay.

Hỏi: Xứng niệm lễ, quán Phật Di-dà, hiện đời có công đức lợi ích gì?

Đáp: Nếu xứng một câu A-di-dà Phật liền có thể trừ được trọng tội trong tam mươi ức kiếp sinh tử. Cho đến lễ niệm và những pháp khác cũng như vậy.

Kinh Thập Vãng Sinh nói rằng: Nếu có chúng sinh niệm Phật A-di-dà nguyện vãng sinh, Đức Phật kia liền sai hai mươi lăm Bồ-tát đến ủng hộ hành giả, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc đứng, hoặc nằm, hoặc ngày, hoặc đêm, tất cả các thời, tất cả mọi nơi không cho ác quỷ, ác thần đến chộ người đó.

Lại kinh Quán nói rằng: Nếu xứng danh, lễ bái Phật A-di-dà

nguyễn vãng sinh nước kia thì Đức Phật kia liền sai vô số hóa Phật, vô số hóa Quán Âm, Thế Chí Bồ-tát đến hộ niệm hành giả; Lại cùng với hai mươi lăm vị Bồ-tát v.v... vây quanh hành giả trăm nghìn vòng, không luận là hành giả đi, đứng hay ngồi nằm và bất cứ lúc nào, chỗ nào, hoặc ngày hay đêm thường không lia hành giả. Nay đã có sự lợi ích thù thắng này đáng nương nhờ, nguyện các hành giả, mỗi người cần chí tâm cầu vãng sinh.

Lại như kinh Vô Lượng Thọ nói:

- Nếu ta thành Phật, chúng sinh trong mươi phương xứng danh hiệu của ta cho đến mươi tiếng, nếu không được vãng sinh thì ta nguyện không giữ ngôi Chánh giác.” Đức Phật kia nay đã thành Phật, nên biết thê nguyện của Ngài không luống dối, chúng sinh xứng niêm danh hiệu Ngài ắt được vãng sinh.

Lại như kinh Di-đà nói:

- Nếu có chúng sinh nào nghe nói Phật A-di-đà liền chấp trì danh hiệu của Ngài, hoặc một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, một lòng xứng niêm Phật, khi sắp mạng chung, Phật A-di-đà và chư Thánh chúng hiện trước người đó. Người này khi mạng chung tâm không điên đảo, liền được vãng sinh về nước kia.

Phật bảo Ngài Xá-lợi-phất: “Ta thấy sự lợi ích này nên nói lời như vậy. Nếu có chúng sinh nào nghe nói lời này, thì phát nguyện, nguyện sinh về nước kia.”

Kế lại nói:

- Phương Đông, có hằng hà sa Chư Phật, phương Nam, Tây, Bắc và trên, dưới đều có hằng hà sa Chư Phật. Mỗi vị đều ở tại nước mình xuất tướng lưỡi dài rộng che khắp tam thiền đại thiền thế giới mà nói lời thành thật chúng sinh các ông đều nêu tin kinh được tất cả Chư Phật hộ niệm này. Vì sao gọi là hộ niệm? Nếu có chúng sinh nào xứng niêm danh hiệu Phật A-di-đà từ một ngày cho đến bảy ngày, dưới một tiếng cho đến mươi tiếng nhất niệm ắt được vãng sinh. Chứng thành việc này cho nên gọi hộ niệm kinh.

Kế lại nói tiếp: Nếu người xứng danh hiệu Phật vãng sinh thường được sáu vạn hằng hà sa Chư Phật hộ niệm, nên gọi hộ niệm kinh. Nay đã có thê nguyện tăng thượng này đáng nương nhờ, Chư Phật tử sao lại không cố gắng lên vậy.